

SITUATION AND COMPLIANCE OF DRUG USE IN TREATMENT OF TYPE 2 DIABETES OUTPATIENTS AT CHAU THANH A DISTRICT, HAU GIANG PROVINCE IN 2022

Phan Vu Hung, Tran Do Thanh Phong*

Vo Truong Toan University - Tan Phu Thanh, Chau Thanh A, Hau Giang, Vietnam

Received: 17/11/2023

Revised: 06/01/2024; Accepted: 29/01/2024

ABSTRACT

Aim: (1) Determine the treatment compliance rate of type 2 diabetes patients being managed at health stations in Chau Thanh A district, Hau Giang province in 2022. (2) Find out some factors related to treatment compliance of type 2 diabetes patients at health stations in Chau Thanh A district, Hau Giang province 2022.

Methods: Cross-sectional on 314 outpatients over 40 years old diagnosed with Type 2 Diabetes according to ADA 2020 being managed at health stations of Chau Thanh A district, Hau province Giang in 2022

Results: The treatment compliance rate of patients according to the Morisky - 8 scale was 77%. There is a relationship between age, education level and disease duration with treatment compliance rates in patients. Specifically, patients over 60 years old have an odds ratio of 2.06 times higher for adherence to treatment than the group under 60 years old, the group with an education level above high school has an OR of adherence to treatment 2.24 times higher, and The group with disease duration over 5 years had an OR of compliance 1.775 times higher ($P < 0.05$).

Conclusion: There are still some diabetic patients who have difficulty adhering to treatment. There is a need to increase awareness and effective treatment monitoring plans for outpatients.

Keywords: Type 2 Diabetes, treatment compliance, outpatient.

*Corresponding author

Email address: tdtphong@vttu.edu.vn

Phone number: (+84) 919 363 092

<https://doi.org/10.52163/yhc.v65i2.921>



TÌNH HÌNH TUÂN THỦ ĐIỀU TRỊ CỦA BỆNH NHÂN ĐÁI THÁO ĐƯỜNG TYPE 2 TẠI HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG 2022

Phan Vũ Hùng, Trần Đỗ Thanh Phong*

Trường Đại học Võ Trường Toản - Tân Phú Thạnh, Châu Thành A, Hậu Giang, Việt Nam

Ngày nhận bài: 17 tháng 11 năm 2023

Chỉnh sửa ngày: 06 tháng 01 năm 2024; Ngày duyệt đăng: 29 tháng 01 năm 2024

TÓM TẮT

Mục tiêu: (1) Xác định tỷ lệ tuân thủ điều trị của người bệnh đái tháo đường type 2 đang quản lý tại các cơ sở y tế thuộc huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang năm 2022; (2) Tìm hiểu một số yếu tố liên quan đến việc tuân thủ điều trị của bệnh nhân đái tháo đường type 2 tại các cơ sở y tế thuộc huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang 2022.

Đối tượng và phương pháp nghiên cứu: Cắt ngang mô tả trên 314 bệnh nhân ngoại trú trên 40 tuổi được chẩn đoán mắc Đái tháo đường type 2 theo ADA 2020 đang được quản lý tại các cơ sở y tế của huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang năm trong 2022.

Kết quả: Tỷ lệ tuân thủ điều trị của bệnh nhân theo thang đo Morisky – 8 là 77%. Có mối liên quan giữa tuổi, trình độ học vấn và thời gian mắc bệnh với tỷ lệ tuân thủ điều trị ở bệnh nhân. Cụ thể những bệnh nhân tuổi trên 60 có tỷ số chênh tuân thủ điều trị OR cao hơn 2,06 lần so với nhóm dưới 60 tuổi, nhóm trình độ học vấn trên THPT có OR tuân thủ điều trị cao hơn 2,24 lần và nhóm có thời gian mắc bệnh trên 5 năm có OR tuân thủ cao hơn 1,775 lần ($P < 0,05$).

Kết luận: Vẫn còn một số bệnh nhân đái tháo đường gặp khó khăn trong tuân thủ điều trị, cần nâng cao nhận thức và kế hoạch theo dõi điều trị hiệu quả cho bệnh nhân ngoại trú.

Từ khóa: Đái tháo đường type 2, tuân thủ điều trị, bệnh nhân ngoại trú.

*Tác giả liên hệ

Email: tdtphong@vttu.edu.vn

Điện thoại: (+84) 919 363 092

<https://doi.org/10.52163/yhc.v65i2.921>

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Theo báo cáo của Hiệp hội Đái tháo đường thế giới IDF trong Diabetes Atlas năm 2021 tại Việt Nam, có khoảng 3,99 triệu người mắc bệnh đái tháo đường chiếm tỷ lệ 5,6% và con số này được dự báo sẽ tăng lên 6,015 triệu vào năm 2045 [1]. Bệnh đái tháo đường type 2 cho tới nay chưa có khả năng chữa khỏi, nếu không điều trị, quản lý tốt và tuân thủ điều trị, bệnh sẽ có nhiều biến chứng nguy hiểm, để lại nhiều hậu quả nặng nề cho bản thân người bệnh, gia đình và xã hội [2]. Hầu hết các bệnh nhân sau khi được chẩn đoán đái tháo đường type 2 được điều trị ngoại trú bằng thuốc kết hợp với chế độ ăn và luyện tập phù hợp trong thời gian dài để kiểm soát đường huyết [3]. Do đó, hiệu quả điều trị phụ thuộc vào mức độ tuân thủ các chế độ điều trị của bệnh nhân, khi người bệnh thực hành tốt trong việc tuân thủ phác độ điều trị của bác sỹ thì quá trình điều trị sẽ đạt hiệu quả rất cao, điều đó được thể hiện qua việc người bệnh kiểm soát tốt nồng độ Glucose máu, giảm các biến chứng và cải thiện chất lượng cuộc sống [4]. Xuất phát từ thực tế trên, với câu hỏi nghiên cứu tỷ lệ tuân thủ điều trị của bệnh nhân đái tháo đường type 2 đang quản lý tại tuyến y tế cơ sở như thế nào và các yếu tố nào có liên quan, chúng tôi thực hiện nghiên cứu “Tình hình tuân thủ điều trị và các yếu tố liên quan trên bệnh nhân đái tháo đường type 2 đang quản lý tại các cơ sở y tế huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang 2022”. Với 2 mục tiêu:

1. Xác định tỷ lệ tuân thủ điều trị của người bệnh đái tháo đường type 2 đang quản lý tại các cơ sở y tế thuộc huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang năm 2022.
2. Tìm hiểu một số yếu tố liên quan đến việc tuân thủ điều trị của bệnh nhân đái tháo đường type 2 tại các cơ sở y tế thuộc huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang 2022.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Thiết kế nghiên cứu

Nghiên cứu cắt ngang

2.2. Đối tượng nghiên cứu

Bệnh nhân ngoại trú trên 40 tuổi được chẩn đoán mắc Đái tháo đường type 2 theo ADA 2020 đang được quản lý tại trung tâm y tế và các trạm y tế của huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang năm 2022.

2.3. Thời gian và địa điểm nghiên cứu: Từ tháng 01/2022 đến tháng 12/2022 tại huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang năm 2022.

2.4. Cỡ mẫu và phương pháp chọn mẫu

$$n = Z^2_{(1-\alpha/2)} \frac{p(1-p)}{d^2}$$

Trong đó:

$p = 77\%$ là tỷ lệ bệnh nhân Đái tháo đường type 2 có tuân thủ điều trị theo nghiên cứu của Nguyễn Thị Phương Thùy năm 2021 [5].

$\alpha = 5\%$ là sai lầm loại 1

$d = 5\%$ là sai số tuyệt đối

Kết quả tính cỡ mẫu tối thiểu là 273. Để đảm bảo thu thập đủ cỡ mẫu tối thiểu, nghiên cứu dự trừ ít nhất 10% số lượng đối tượng được tiếp cận từ chối tham gia nghiên cứu. Như vậy, số lượng đối tượng được tiếp cận mời tham gia nghiên cứu tăng lên 300 đối tượng. Số lượng mẫu thu thực tế thu được là 314.

Phương pháp chọn mẫu thuận tiện, chọn trên các bệnh nhân đến khám tại các cơ sở y tế thoả mãn tiêu chuẩn chọn mẫu.

2.5. Nội dung nghiên cứu:

1. Đặc điểm chung của bệnh nhân: tuổi, nghề nghiệp, dân tộc, trình độ văn hóa, thời gian mắc bệnh
2. Tuân thủ điều trị của bệnh nhân:

Đánh giá sự tuân thủ điều trị dựa trên Thang điểm đánh giá sự tuân thủ của Morisky – 8 mục (MMAS -8) của tác giả Morisky và các cộng sự đã nghiên cứu và chuẩn hoá năm 2008 [6].

Thang điểm	Mức độ tuân thủ	Đánh giá tuân thủ
8	Tuân thủ cao	Tuân thủ dùng thuốc
6 - 7	Tuân thủ trung bình	
< 6	Tuân thủ kém	Không tuân thủ dùng thuốc

2.6. Phương pháp xử lý và phân tích số liệu

Các số liệu được ghi nhận lại, nhập liệu và xử lý bằng chương trình SPSS 22.0. Sử dụng kiểm định c2 để xác định mối liên quan giữa 2 biến nhị phân với ngưỡng ý nghĩa thống kê 95%.

2.7. Y đức

Nghiên cứu đã được thông qua Hội đồng khoa học &

đào tạo của trường Đại học Võ Trường Toản. Nghiên cứu chỉ nhằm phục vụ nâng cao hiệu quả khám chữa bệnh cho bệnh nhân, thông tin của bệnh nhân được giữ bí mật tuyệt đối.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Đặc điểm chung của bệnh nhân tăng huyết áp

Bảng 1. Đặc điểm chung của bệnh nhân

Đặc điểm chung		Tần số (n)	Tỷ lệ (%)
Tuổi	≥60	127	40,4
	<60	187	59,6
Giới tính	Nam	109	34,7
	Nữ	205	65,3
Trình độ học vấn	Tiểu Học	37	11,8
	THCS	169	53,8
	THPT	87	27,7
	Trên THPT	21	6,7
Nghề nghiệp	Công nhân viên chức	20	6,4
	Buôn bán	75	23,9
	Nông dân	138	43,9
	Tuổi hưu	81	25,8
Thời gian mắc bệnh	Dưới 5 năm	133	42,4
	Trên 5 năm	181	57,6

Nhận xét: Tỷ lệ bệnh nhân trên 60 tuổi chiếm 40,4%, nữ giới cao hơn nam giới, trình độ học vấn dưới THPT

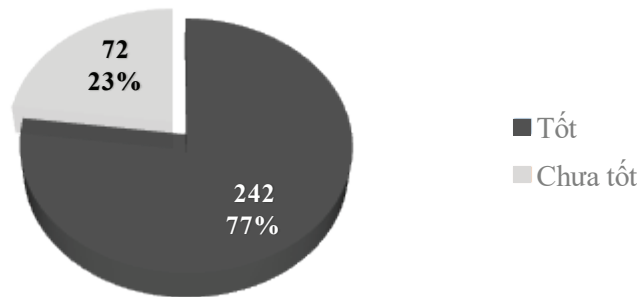
chủ yếu, nghề nghiệp chủ yếu là nông dân với 43,9% và thời gian mắc bệnh trên 5 năm chiếm đa số với 57,6%.

Bảng 2. Tuân thủ điều trị của bệnh nhân theo thang đo Morisky-8

Nội dung	Số lượng (n)	Tỷ lệ (%)
Thỉnh thoảng quên thuốc	94	29,9
Trong 2 tuần qua có lúc quên thuốc	69	22,0
Giảm hoặc ngừng uống thuốc mà không nói với bác sĩ vì cảm thấy sức khỏe xấu hơn	56	17,8
Quên mang thuốc khi đi xa	55	17,5
Chưa uống thuốc ngày hôm qua	13	4,1
Ngừng thuốc khi cảm thấy triệu chứng bệnh thuyên giảm	45	14,3
Cảm thấy phiền phức khi phải điều trị dài ngày	53	16,9
Gặp phải khó khăn khi phải nhớ uống thuốc đầy đủ	67	21,3

Nhận xét: Một số bệnh nhân gặp các khó khăn trong quên uống thuốc.

Biểu đồ 1. Tỷ lệ tuân thủ điều trị của bệnh nhân Đái tháo đường type 2



Nhận xét: Tỷ lệ tuân thủ điều trị của bệnh nhân theo thang đo Morisky - 8 là 77%.

Bảng 3. Một số yếu tố liên quan đến tuân thủ điều trị của bệnh nhân

Đặc điểm		Tuân thủ		OR (KTC 95%)	P
		Có n (%)	Không n (%)		
Tuổi	≥60	107 (84,3)	20 (15,7)	2,061 (1,160 – 3,661)	0,014
	<60	135 (72,2)	52 (27,8)		
Giới tính	Nam	86 (78,9)	23 (21,1)	1,174 (0,670 – 2,058)	0,673
	Nữ	156 (76,1)	49 (23,9)		
Trình độ học vấn	≥THPT	92 (85,2)	16 (14,8)	2,24 (1,16 – 3,97)	0,016
	<THPT	150(72,8)	56 (27,2)		
Thời gian mắc bệnh	≥5 năm	110 (82,7)	23 (17,3)	1,775 (1,018 – 3,097)	0,043
	<5 năm	132 (72,9)	49 (27,1)		

Nhận xét: Có mối liên quan giữa tuổi, trình độ học vấn và thời gian mắc bệnh với tỷ lệ tuân thủ điều trị ở bệnh nhân. Cụ thể những bệnh nhân tuổi trên 60 có tỷ số chênh tuân thủ điều trị OR cao hơn 2,06 lần so với nhóm dưới 60 tuổi, nhóm trình độ học vấn trên THPT có OR tuân thủ điều trị cao hơn 2,24 lần và nhóm có thời gian mắc bệnh trên 5 năm có OR tuân thủ cao hơn 1,775 lần ($P < 0,05$).

4. BÀN LUẬN

4.1. Đặc điểm chung

Theo kết quả chúng tôi thu được, tỷ lệ người mắc bệnh nhóm dưới 60 tuổi là 59,6% cao hơn các nhóm tuổi trên 50, tương đồng với nghiên cứu của Lý Chí Thành (2020) cũng có tỷ lệ bệnh nhân dưới 60 tuổi cao hơn so với các nhóm tuổi trên 60 [4]. Kết quả chúng tôi thu được có tỷ lệ bệnh nhân nữ là 65,3% cao hơn so với nam giới là 34,7%, kết quả này tương đồng với nghiên cứu của Dương Thị Tố Anh (2021) có bệnh nhân nữ với 55,3% chiếm tỷ lệ cao hơn bệnh nhân nam [7]. So với một nghiên cứu nước ngoài của Gabriel Waari (2018) cũng cho kết quả nữ chiếm 67,6% cao hơn BN nam [8]. Kết quả của chúng tôi tương đồng với các tác giả khác, nữ giới chiếm tỷ lệ mắc Đái tháo đường type 2 cao hơn nam giới. Đa số các bệnh nhân mắc bệnh trên 5 năm (57,6%) kết quả cũng tương đồng với tác giả Phạm Thị Hoàng Yến (2021) [9] và Lý Chí Thành (2020) với tỷ lệ bệnh nhân mắc đái tháo đường type 2 trên 5 năm chiếm đa số [4].

4.2. Tuân thủ điều trị

Đái tháo đường type 2 là bệnh không thể chữa khỏi và mục đích của điều trị bệnh đái tháo đường là kiểm soát lượng đường trong máu ở mức bình thường và ngăn ngừa xảy ra biến chứng [2]. Việc người bệnh hiểu rõ và tuân thủ chế độ dùng thuốc có ý nghĩa rất quan trọng tác động đến thính thoảng quên thuốc. Tỷ lệ tuân thủ điều trị của bệnh nhân theo thang đo Morisky – 8 là 77%. Kết quả này cũng phù hợp với nghiên cứu của tác giả Trần Thị Thu Hiền (2018) với tỷ lệ bệnh nhân tuân thủ sử dụng thuốc tốt và trung bình là 76,1% [10], tuân thủ kém là 23,9%, nhưng thấp hơn so với tác giả Ong Tú Mỹ (2022) 84,31% bệnh nhân tuân thủ sử dụng thuốc [11] và tác giả Phạm Thị Hoàng Yến (2022) với tỉ lệ người bệnh hiểu rõ và tuân thủ đúng việc dùng thuốc chiếm tỉ lệ 88,2% [9].

Theo WHO, việc dùng thuốc đều đặn suốt đời, đúng thuốc, đúng giờ, đúng liều lượng để kiểm soát tốt chỉ số đường huyết và có thể giảm bớt những biến chứng của bệnh ĐTĐ [3]. Tuy nhiên vẫn còn 29,9% trong 2 tuần qua có lúc quên thuốc và 22% giảm hoặc ngừng uống thuốc mà không nói với bác sĩ vì cảm thấy sức khỏe xấu hơn, có 17% bệnh nhân giảm hoặc ngừng uống thuốc mà không nói với bác sĩ vì cảm thấy sức khỏe xấu hơn và 21,3% gặp phải khó khăn khi phải nhớ uống thuốc đầy đủ. Vì thế việc tăng cường nhận thức cho bệnh nhân cũng như tìm hiểu những nguyên nhân khiến bệnh nhân không tuân thủ là rất cần thiết.

4.3. Một số yếu tố liên quan

Những bệnh nhân tuổi trên 60 có tỷ số chênh tuân thủ điều trị OR cao hơn 2,06 lần so với nhóm dưới 60 tuổi ($P < 0,05$), lý giải kết quả này có thể do bệnh nhân cao tuổi sức khỏe đã có suy giảm, nên sẽ quan tâm đến việc sử dụng thuốc hơn và tuân thủ tốt hơn những bệnh nhân dưới 60 tuổi và nhóm có thời gian mắc bệnh trên 5 năm có OR tuân thủ cao hơn 1,775 lần nhóm có thời gian mắc bệnh dưới 5 năm ($P < 0,05$), có thể trong quá trình điều trị bệnh nhân được khám chữa bệnh nhân được can thiệp nâng cao nhận thức về bệnh và sự cần thiết của tuân thủ điều trị, từ đó sẽ tuân thủ tốt hơn.

Nhóm trình độ học vấn trên THPT có OR tuân thủ điều trị cao hơn 2,24 lần ($P < 0,05$), kết quả cũng tương đồng với tác giả Ong Tú Mỹ (2022) ở nhóm bệnh nhân có trình độ học vấn càng thấp thấp (tiểu học) có tỷ lệ không tuân thủ sử dụng thuốc điều trị cao hơn nhóm trình độ từ phổ thông trung học trở lên [11].

5. KẾT LUẬN

Tỷ lệ tuân thủ điều trị của bệnh nhân theo thang đo Morisky – 8 là 77%. Có mối liên quan giữa tuổi, trình độ học vấn và thời gian mắc bệnh với tỷ lệ tuân thủ điều trị ở bệnh nhân

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] International Diabetes Federation, IDF Diabetes Atlas 10th edition, 2021.
- [2] Trần Thị Minh An, Dịch tễ học bệnh Đái tháo đường - Dịch tễ học các bệnh phổ biến, NXB Y học, 2019

- [3] World Health Organization, Classification of diabetes mellitus, World Health Organization Report, Geneva, 2019.
- [4] Lý Chí Thành và cộng sự, Sự tuân thủ điều trị của bệnh nhân đái tháo đường típ 2, Tạp chí Y học Cộng đồng, 62, (1), 2020, 46-51.
- [5] Nguyễn Thị Phương Thùy và cộng sự, Thực trạng tuân thủ điều trị ở người bệnh đái tháo đường cao tuổi điều trị ngoại trú tại Bệnh viện đa khoa Đống Đa, Tạp chí Y học Việt Nam, tập 507, tháng 10, số 1, năm 2021.
- [6] Morisky DE et al., Predictive Validity of A Medication Adherence Measure in an Outpatient Setting, J Clin Hypertens (Greenwich), Vol 10 (7), 2008, 348-354
- [7] Dương Thị Tố Anh và cộng sự, Thực trạng tự quản lý đường huyết của người bệnh đái tháo đường Type II điều trị ngoại trú tại Bệnh Viện A Thái Nguyên, Tạp chí Khoa học Điều dưỡng, 3, (5), 2020, 141-147.
- [8] Waari G et al., Medication adherence and factors associated with poor adherence among type 2 diabetes mellitus patients on follow-up at Kenyatta National Hospital, Kenya, Pan African Medical Journal, 29, (1), 2018, 1-15.
- [9] Phạm Thị Hoàng Yến, Kiến thức, thực hành tuân thủ điều trị ở người bệnh đái tháo đường type 2 điều trị ngoại trú tại khoa nội thận - nội tiết - Bệnh viện đa khoa tỉnh nam định năm 2022, Tạp chí Y học Việt Nam, tập 527, tháng 6, số 1, năm 2023.
- [10] Trần Thị Thu Hiền, Khảo sát việc sử dụng thuốc hạ glucose máu và sự tuân thủ thuốc ở bệnh nhân đái tháo đường típ 2 tại Bệnh viện đa khoa Thiện Hạnh Đắk Lắk, Luận văn thạc sỹ Dược học, Trường Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh, 2018.
- [11] Ong Tú Mỹ và cộng sự, Nghiên cứu tình hình và sự tuân thủ trong sử dụng thuốc điều trị bệnh nhân đái tháo đường type 2 điều trị ngoại trú tại khoa khám bệnh Bệnh viện đa khoa Bạc Liêu năm 2022, Tạp chí Y học Việt Nam tập 517, tháng 8, số 2, 2022.

